

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày: 18/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Phạm Văn Giới**
Ông Giang Công Chiến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M (tên gọi khác: T...), sinh năm 1993; tại tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; con bà Trần Thị Ng, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 25/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2014, đã chấp hành xong án phí nhưng chưa chấp hành việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

Ngày 24/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2017, chưa chấp hành việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

Ngày 18/8/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 04 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Hòa.

+ Nhân thân: Ngày 09/5/2006, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong quyết định ngày 04/02/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Chị Lê Thị Kim A**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/10/2018, Nguyễn Văn M cùng với Nguyễn Ngọc A, Võ Thị Kim T đến nhà chị Lê Thị Kim A tại ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú chơi. Tại đây, chị Lê Thị Kim A có nói với M về việc muốn bán một thửa đất rẫy nên M nói sẽ môi giới người mua cho chị Lê Thị Kim A. Do điện thoại của M hết tiền nên M mượn điện thoại di động hiệu OPPO F5 của chị Lê Thị Kim A gọi cho một người tên Dũng (không rõ lai lịch) hẹn đến nhà chị Lê Thị Kim A để xem đất. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, M tiếp tục mượn điện thoại di động hiệu OPPO F5 của chị Lê Thị Kim A để liên lạc với D đồng thời nhờ A điều khiển xe mô tô chở ra đường Quốc lộ 14 để chờ đón D vào nhà chị Lê Thị Kim A. Trong lúc M đứng chờ D thì Hồ Quốc D (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho M đòi số tiền 10.000.000 đồng mà M nợ trước đó thì M nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Lê Thị Kim A để trừ nợ cho Hồ Quốc D. Lúc này, M đón xe ô tô khách đến thành phố Đồng Xoài rồi đưa điện thoại của chị Lê Thị Kim A cho Hồ Quốc D để cản trừ nợ rồi M bỏ đi khỏi địa phương. Do không thấy M trả lại điện thoại nên ngày 29/10/2018, chị Lê Thị Kim A đến Công an xã Đồng Tâm trình báo vụ việc. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 23/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, loại F5 32TGB, màu vàng, có giá trị là 5.994.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; các Điều 38, 50, 56 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Nguyễn Văn M không tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại Lê Thị Kim A đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn M phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn M đã có tiền án, chưa được xóa án tích. Vào ngày 28/10/2018, bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của chị Lê Thị Kim A, mượn điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu vàng để sử dụng, sau đó chiếm đoạt để cản trở nợ cho Hồ Quốc Dũng. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.994.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lợi dụng sự tin tưởng của chị Lê Thị Kim A, mượn điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu vàng để sử dụng, sau đó chiếm đoạt để cản trở nợ cho Hồ Quốc Dũng là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, vì động cơ tư lợi cá nhân, bị cáo đã coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu của người khác nên đã thực hiện hành vi như đã phân tích ở trên. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật, nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật mà tiếp tục phạm tội. Xét cần xử bị cáo mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được ghi nhận khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo Nguyễn Văn M không có nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn M là phù hợp, được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M và người bị hại chị Lê Thị Kim A thống nhất được bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho chị Lê Thị Kim A số tiền 10.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của bị cáo, người bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan:

Đối với Hồ Quốc D (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã được M đưa chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng của chị Lê Thị Kim A để cầm trả nợ nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa xác định được lai lịch, tách ra để giải quyết sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc A và Võ Thị Kim T không có liên quan đến việc M chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị Kim A nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Đối với điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng của chị Lê Thị Kim A, Cơ quan CSĐT chưa truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Đối với 01 hộp giấy đựng điện thoại di động bên ngoài hộp có ghi chữ OPPO F5 màu vàng là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 04 (bốn) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/4/2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Văn M và người bị hại Lê Thị Kim A, buộc bị cáo Nguyễn Văn M bồi thường cho chị Lê Thị Kim A số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy đựng điện thoại di động bên ngoài hộp có ghi chữ OPPO F5 màu vàng.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Văn M, người bị hại chị Lê Thị Kim A được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú (01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Phước (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung